

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn A, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản V, xã P, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Lò Thị M, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản V, xã P, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn A và chị Lò Thị M.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Lò Thị H, sinh ngày 27/3/2019 và Lò Thị Thu H, sinh ngày 14/02/2022 cho anh Lò Văn A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Lò Thị M tự nguyện cấp dưỡng nuôi các cháu Lò Thị H và Lò Thị Thu H mỗi cháu 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*)/ 01 tháng, thời điểm cấp dưỡng chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/02/2026 cho đến khi cháu H, cháu A trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Lò Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Lò Văn A tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0000121 ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng Thi hành án khu vực 4;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Hoàng Văn Hải